

Bản án số: **274/2021/HS-ST**

Ngày: 07/12/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Thắng

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đức Thành

Ông Trương Văn Minh

**- Thư ký phiên toà:** Bà Đặng Mai Hoa - Thư ký Toà án nhân dân huyện T

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Duy Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 297/2021/HSST ngày 17 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 297/2021/QĐXXST- HS ngày 24/11/2021 đối với bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn Quang H**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1969, tại Hải Dương; Nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: Tập thể Y, thị trấn V, T, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Họ tên bố: Nguyễn Ngọc Long; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Khoan; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai; Họ tên vợ: Phạm Thị Thu Hằng (sinh năm: 1976); Bị cáo có 01 con, sinh năm 1996;

Tiền án, tiền sự: Không.

Danh chỉ bản số 394 lập ngày 20/9/2021 tại Công an huyện T, TP. Hà Nội; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (Có mặt)

*Bị hại:* Ông Phạm Văn T, sinh năm 1948 (đã chết)

HKTT: Phường K, quận X, Hà Nội

Địa chỉ: Số 112, phố B, phường K, quận X, Hà Nội

*Đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1952 (xin vắng mặt)

HKTT: Số 112, phố B, phường K, quận X, Hà Nội

2. Chị Phạm Thúy H, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Trú tại: Cộng hòa Séc

3. Anh Phạm Thành T, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Trú tại: Cộng hòa Đức

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 09/10/2020, Nguyễn Quang H (có giấy phép lái xe hạng B2 hợp lệ) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Getz BKS: 29A – 684.52 đi trên đường đại lộ Chu Văn An theo hướng Xa La đi Nguyễn Xiển. Lúc này, trời tối, mưa nhỏ mật độ giao thông vắng, không có ánh sáng đèn đường. H điều khiển xe ô tô chạy với vận tốc khoảng 50 km/h, có bật đèn pha, đi ở làn đường sát với dải phân cách cứng chia hai chiều đường, cách mép đường bên trái chiều Xa La đi Nguyễn Xiển khoảng hơn 2 mét. Khi H điều khiển xe đi đến gần đường giao nhau giữa đại lộ Chu Văn An với đường vào khu The Manor Central Park (nằm phía bên phải chiều đi của H) thuộc địa phận xã Thanh Liệt, huyện T, Hà Nội. Khi đi đến đường giao nhau, H không giảm tốc độ mà vẫn giữ nguyên tốc độ khoảng 50km/h. Khi đi vào nơi đường giao nhau thì H quan sát thấy có ánh đèn xe mô tô chiếu theo chiều từ phía trước bên phải theo chiều di chuyển của H vào mặt H. Cùng lúc này, ông Phạm Văn T (Sinh năm: 1948, HKTT: K, X, Hà Nội) điều khiển xe đạp đi ở phần đường theo chiều ngược lại, chuẩn bị sang đường theo chiều chuyển hướng rẽ trái theo chiều đi của ông T (theo chiều từ trái sang phải phía trước xe của H), cách xe ô tô do H điều khiển khoảng 30m. Mặc dù, quan sát thấy ông T điều khiển xe đạp đang chuyển hướng như đã nêu trên nhưng H nghĩ rằng xe đạp do ông T điều khiển chưa đi vào phần đường xe ô tô do H điều khiển nên H chỉ hơi rà phanh, giảm tốc độ xe xuống khoảng 40 km/h và giữ nguyên chiều di chuyển. Khi hết bị ánh đèn xe mô tô chiếu vào mặt thì H thấy xe đạp do ông T điều khiển đang đi theo hướng từ trái sang phải theo chiều đi của H và chỉ còn cách đầu xe ô tô của H khoảng 4 đến 5 mét. H liền đạp phanh hết cỡ nhưng do khoảng cách gần và quán tính lớn nên xe ô tô do H điều khiển vẫn di chuyển thẳng về phía trước. Hậu quả: Phần đầu xe ô tô do H điều khiển đã va chạm vào sườn xe bên phải của xe đạp do ông T điều khiển làm ông T bị va vào xe ô tô và ngã xuống mặt đường. Khi xe ô tô dừng lại, H xuống xe đưa ông T đi cấp cứu tại Bệnh viện Quân y 103. Do thương tích nặng, hồi 09 giờ 05' cùng ngày, ông T đã tử vong.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh điều tra – Công an huyện T đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ của H 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Getz BKS: 29A – 684.52, 01 Giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Nguyễn Quang H, 01 bộ Giấy chứng nhận đăng ký, đăng kiểm và bảo hiểm tự nguyện của xe ô tô BKS: 29A – 684.52. Thu giữ 01 xe đạp nhãn hiệu TRINX của ông Phạm Văn T.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Quang H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông hồi 07 giờ 45 phút ngày 09/10/2020 tại đại lộ Chu Văn An (đoạn vào khu The Manor Central Park), xã Thanh Liệt, huyện T, Hà Nội thể hiện:

Hiện trường của đoạn đường xảy ra tai nạn là Đại lộ Chu Văn An là đường hai chiều (đường đôi) có dải phân cách cứng giữa đường, chiều đi Nguyễn Xiển có dải phân cách cứng giữa đường, làn phải sát mép đường rộng 06m00, làn trái sát dải phân cách rộng 11m00. Điểm mở giữa dải phân cách rộng 50m70, đầu các Điểm mở giữa dải phân cách có cấm biển báo như sơ đồ hiện trường. Đường vào khu The Manor Central Park rộng 11m.

Điểm mốc là đầu dải phân cách hướng Nguyễn Xiển (đo ngang về hướng Xa La đến ngõ bên phải đường vào khu The Manor Central Park là 20m00).

Mép đường chuẩn là mép trái dải phân cách cứng Đại lộ Chu Văn An hướng đi Nguyễn Xiển.

Vị trí số 01 là Đám máu KT (1m60 x 1m00) nằm trên vạch sơn dành cho người đi bộ sang ngang, đo ngang về hướng Nguyễn Xiển đến điểm mốc là 2m70, đo ngang về hướng Xa La đến cuối vết phanh là 06m60, cách mép đường chuẩn là 05m70.

Vị trí số 02 là vết phanh đơn KT (14m70 x 0m14) có chiều Xa La đi Nguyễn Xiển, đầu vết phanh cách mép đường chuẩn 04m00, cuối vết phanh cách mép đường chuẩn 04m00, đo ngang từ đầu vết về hướng Xa La đến cuối vết cày là 0m70.

Vị trí số 03 là vết phanh đơn KT (08m x 0m14) có chiều từ Xa La đi Nguyễn Xiển, đầu vết cách mép đường chuẩn 02m70, cuối vết cách mép đường chuẩn 02m70 nằm tương xứng với cuối vết cách tâm đám máu 06m60.

Vị trí số 04 là xe đạp màu đỏ đen nhãn hiệu Trinx đổ nghiêng bên phải, đầu xe hướng Nguyễn Xiển, nằm sát mép phải Đại Lộ Chu Văn An theo hướng Xa La đi Nguyễn Xiển, đo ngang từ tâm trục bánh trước về hướng Nguyễn Xiển đến điểm chốt là 09m.

Vị trí số 05 là vết cày dài 02m10, có chiều từ Xa La đi Nguyễn Xiển, đầu vết cách mép đường chuẩn là 04m40, cuối vết cách mép đường chuẩn là 04m60.

Tại Biên bản khám nghiệm phương tiện hồi 10 giờ 10 ngày 16/10/2020 tại bãi xe Sơn Dương đối với xe ô tô BKS: 29A – 684.52 thể hiện:

- Mặt ngoài bên trái của cản trước để lại dấu vết va chạm làm vỡ nhựa, trầy xước sơn, vết có kích thước trên diện (20x15) cm, điểm thấp nhất của vết cách đất 25 cm, vết có chiều từ trái sang phải, từ trước về sau, điểm gần nhất của vết cách mép ngoài cùng bên phải của đèn sương mù bên trái phía trước đầu xe 14 cm.

- Mặt ngoài ở giữa cản trước phía trước đầu xe để lại dấu vết va chạm làm xước sơn, vết có kích thước 01 x 1,5 cm, điểm thấp nhất của vết cách mép dưới lô gô chữ “H” ở phía trước đầu xe 19 cm, vết có chiều từ dưới lên trên.

- Mặt ngoài bên phải của cản trước để lại dấu vết va chạm làm trầy xước nhựa, trên điểm va chạm để lại chất màu đen, vết có kích thước trên diện (27 x 24) cm, điểm thấp nhất của vết cách đất 28 cm, vết có chiều từ trước về sau, từ trái qua phải.

- Mặt ngoài phía trước của nắp capo để lại dấu vết va chạm làm sạch bụi đất trên điểm va chạm để lại nhiều chất màu hồng – đỏ, vết có kích thước (4x2,5) cm; vết có chiều từ trước về sau, điểm thấp nhất của vết cách đất 77 cm, điểm gần nhất cách mép ngoài cùng phía trước của nắp capo là 11 cm.

- Mặt ngoài bên phải của nắp capo phía trước để lại dấu vết va chạm làm xước kim loại bong tróc sơn, trên điểm va chạm để lại chất màu đen, vết có kích thước trên diện (35x5) cm, điểm thấp nhất cách đất 75 cm, điểm gần nhất cách mép ngoài cùng bên phải của nắp capo là 9,5 cm.

- Kính chắn gió phía trước để lại vết va chạm làm vỡ kính, vết có kích thước trên diện 98 x 95 cm, điểm thấp nhất cách đất 97 cm, vết có chiều từ trước về sau.

- Thiệt hại: Vỡ kính chắn gió phía trước, móp nắp capo, cong vành Biền kiểm soát phía trước.

Hệ thống lái, phanh, đèn, còi, côn, ga... hoạt động bình thường.

Tại Biên bản khám nghiệm phương tiện hồi 09 giờ 30 ngày 16/10/2020 tại bãi xe Sơn Dương đối với xe đạp màu đỏ - đen do ông Phạm Văn T điều khiển thể hiện:

- Mặt ngoài của càng xe phía trước bên phải để lại dấu vết va chạm làm trầy xước kim loại trên điểm va chạm để lại chất màu xanh (dạng sơn). Vết có kích thước trên diện (43x1,5)cm, điểm thấp nhất của vết cách đất 35 cm. Vết có chiều từ dưới lên trên.

- Bánh xe phía trước để lại dấu vết va chạm làm cong bánh xe, cong nan hoa, xước cao su, sạch bụi đất, trên điểm va chạm để lại chất màu xanh. Vết có chiều ngược chiều chuyển động tiến của bánh xe, vết có kích thước trên diện (120 x 2)cm.

- Mặt ngoài của càng xe phía sau bên phải để lại dấu vết va chạm làm cong gập càng xe, trên điểm va chạm để lại nhiều chất màu xanh (dạng sơn), vết có kích thước 33 x 1,8 cm, vết có chiều từ dưới lên trên, từ phải sang trái, điểm thấp nhất cách đất 36 cm.

- Mặt ngoài bên phải của yên xe để lại dấu vết va chạm làm cong, biến dạng yên xe trên điểm va chạm để lại chất màu xanh, vết có kích thước (26 x 3) cm, điểm thấp nhất của vết cách đất 76,5 cm, vết có chiều từ dưới lên trên.

- Mặt ngoài khung kim loại bảo vệ đĩa – xích để lại dấu vết va chạm là xước kim loại trên điểm va chạm để lại chất màu xanh, vết có kích thước (2,5 x 1,5) cm, điểm thấp nhất của vết cách đất 36 cm, vết có chiều từ phải sang trái.

- Mặt ngoài bên phải tay lái phía trước để lại vết va chạm làm trầy xước kim loại, lộ ánh kim, vết có kích thước (12 x 3,5 cm), điểm thấp nhất cách đất 93 cm, vết có chiều từ phải qua trái.

- Thiệt hại: Cong gập càng sau bên phải, cong bánh trước, bánh sau, cong nan hoa.

Không kiểm tra được an toàn kỹ thuật của phương tiện do xe không di chuyển được vì cong bánh trước, bánh sau.

Tại bản kết luận giám định số 7520/C09-P3 ngày 12/11/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

- Dấu vết trượt xước, mất sơn màu xanh, bám dính chất màu đen (dạng sơn) ở mặt trước bên trái lá chắn đà trước xe ô tô biển số 29A – 684.52 có chiều từ trước về sau (ảnh 4,8 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết biến dạng kim loại, trượt xước bám dính chất màu xanh (dạng sơn), mất sơn màu đen ở mặt ngoài phía sau bên phải khung xe đạp. Dấu vết va chạm ở xe đạp tại vị trí này có chiều từ phải sang trái (ảnh 5, 9 trong bản ảnh giám định).

- Các dấu vết còn lại ở xe ô tô biển số 29A – 684.52 và xe đạp được ghi nhận trong “Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông” của Công an huyện T hiện tại không thể hiện rõ đặc điểm nên không đủ yêu tố giám định.

- Không xác định được vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển số 29A – 684.52 với xe đạp.

- Căn cứ vào hồ sơ vụ tai nạn giao thông gửi đến giám định không xác định được tốc độ của xe ô tô biển số 29A – 684.52 và của xe đạp ngay trước khi xảy ra tai nạn.

Tại Bản giám định pháp y số 45/20/GĐPY ngày 30/12/2020 của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức kết luận: Nguyên nhân tử vong của nạn nhân Phạm Văn T 72 tuổi là đa chấn thương sọ não – cột sống cổ.

Tại bản kết luận pháp y về H pháp số 60/PY-XNĐH ngày 21/01/2021 của Cục Quân y – Viện pháp y Quân đội kết luận:

- Mẫu máu của Phạm Văn T gửi giám định không có Ethanol.

- Mẫu máu của Phạm Văn T gửi giám định không phát hiện thấy các chất ma túy.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định: Nguyên nhân trực tiếp dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do Nguyễn Quang H điều khiển xe ô tô không giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại một cách an toàn trong điều kiện tầm nhìn bị hạn chế (trời tối, không có ánh sáng đèn đường,

bị đèn pha chiếu vào mặt), qua đường giao nhau và có chướng ngại vật phía trước (ông T đang điều khiển xe đạp sang đường – chuẩn bị đi vào chiều di chuyển của H). Hành vi của H đã vi phạm khoản 23, Điều 8 Luật Giao thông đường bộ, Khoản 1, 2, 3 Điều 5, Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, dẫn đến va chạm vào xe đạp do ông T điều khiển, làm ông T tử vong. Ông Phạm Văn T cũng có một phần lỗi là khi chuyển hướng không nhường đường cho xe đi ngược chiều, và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác, vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ dẫn đến va chạm vào xe ô tô do Nguyễn Quang H điều khiển, gây tử vong cho bản thân mình.

Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Getz BKS: 29A – 684.52, 01 bộ Giấy chứng nhận đăng ký, đăng kiểm và bảo hiểm tự nguyện của xe ô tô BKS: 29A – 684.52, quá trình điều tra xác định là tài sản của Nguyễn Quang H nên ngày 02/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả toàn bộ số tài sản trên cho H.

Đối với 01 xe đạp nhãn hiệu TRINX là tài sản của ông Phạm Văn T nên ngày 02/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T đã trả lại chiếc xe đạp trên cho bà Nguyễn Thị H (Sinh năm: 1952, HKTT: K, X, Hà Nội, là vợ của ông T). Đối với phần thiệt hại của chiếc xe đạp do vụ tai nạn giao thông gây ra, bà H yêu cầu không định giá đối với phần thiệt hại của chiếc xe đạp. Bà H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Về dân sự: Nguyễn Quang H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình ông Phạm Văn T số tiền 100.000.000 đồng. Đại diện gia đình ông T là bà Nguyễn Thị H đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự và có đơn xin đề nghị không xử lý hình sự đối với H.

Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Nguyễn Quang H là vật chứng của vụ án cần tiếp tục tạm giữ để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 188/CT-VKS-TT ngày 11/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Nguyễn Quang H về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quang H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện người bị hại có đơn đề nghị Hội đồng xét xử: Do bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại và gia đình không có yêu cầu gì khác nên đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51 và do bị cáo phạm tội lần đầu, bị hại có một phần lỗi và gia đình bị hại cũng có đơn

xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên áp dụng khoản 2 Điều 51 giảm cho bị cáo một phần hình phạt, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 24 đến 36 tháng. Cấm bị cáo hành nghề lái xe từ 1 đến 2 năm. Miễn phạt tiền đối với bị cáo. Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Quang H nhưng được giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa, làm lại cuộc đời.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của bị cáo và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện T, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, TP. Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn; bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với các quy định của pháp luật.

[2] Những căn cứ xác định tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và vật chứng được thu giữ, kết luận giám định, cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử kết luận:

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 09/10/2020, tại nơi đường giao nhau giữa đại lộ Chu Văn An với đường vào khu The Manor Central Park, thuộc địa phận xã Thanh Liệt, huyện T, Hà Nội, Nguyễn Quang H (có giấy phép lái xe hạng B2 hợp lệ) điều khiển xe ô tô BKS: 29A – 684.52 đi trên Đại lộ Chu Văn An, theo hướng từ Xa La đi Nguyễn Xiển. H điều khiển xe ô tô nhưng không giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại một cách an toàn trong điều kiện tầm nhìn bị hạn chế (trời tối, không có ánh sáng đèn đường, bị đèn pha chiếu vào mặt), khi đi qua đường giao nhau và có chướng ngại vật phía trước dẫn đến hậu quả xe ô tô do H điều khiển đã va chạm vào xe đạp do ông Phạm Văn T điều khiển đang đi sang đường từ chiều ngược lại, theo hướng từ trái sang phải theo chiều đi của H, làm ông T tử vong. Hành vi của H đã vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông

đường bộ, Khoản 1, 2, 3 Điều 5, Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ. Ông Phạm Văn T cũng có một phần lỗi là khi chuyển hướng không nhường đường cho xe đi ngược chiều, và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác, vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ.

Hành vi của bị cáo cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

*“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000đ đến 100.000.000đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a. Làm chết người....*

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo về tội danh trên là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn công cộng gây hậu quả nghiêm trọng ngoài ý muốn được Bộ luật hình sự quy định là hành vi phạm tội. Vì vậy, cần thiết áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để bảo đảm tính răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Đánh giá vai trò và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Về phía người bị hại cũng có lỗi khi tham gia giao thông, gia đình người bị hại có nguyện vọng miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về biện pháp chấp hành hình phạt: Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, Bị cáo có nhân thân tốt, được Ủy ban nhân dân nơi cư trú xác nhận ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật tại địa phương; Bị cáo có mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị Khoan được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặt khác, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên xét thấy không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù đối với bị cáo, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.



[5] Về dân sự và vật chứng:

Về dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị H xác nhận đã được bồi thường toàn bộ thiệt hại và không có yêu cầu gì khác. Bà H đã nhận lại chiếc xe đạp và không yêu cầu định giá đối với phần thiệt hại của chiếc xe, không có yêu cầu, đề nghị gì. Chị Phạm Thúy H và anh Phạm Thành T hiện đang ở nước ngoài, không rõ địa chỉ cụ thể. Do vậy, bà H sẽ là người đại diện gia đình bị hại để thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng, nếu sau này họ có tranh chấp với nhau về các quyền lợi và nghĩa vụ này thì dành quyền khởi kiện bằng vụ án dân sự khác cho những người đại diện của bị hại.

Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo một bằng lái xe.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo:

- Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.
- Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.**

1. Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 5 và khoản 6 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

1.1. Xử phạt bị cáo: Nguyễn Quang H 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

1.2. Giao bị cáo Nguyễn Quang H cho Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện T, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục người được hưởng án treo; trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

1.3. Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

1.4. Miễn phạt tiền đối với bị cáo.

1.5. Cấm bị cáo Nguyễn Quang H hành nghề lái xe trong thời hạn 01 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt của bản án.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Khoản 2 Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

2.1. Về vật chứng vụ án: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe số 010105038138 mang tên Nguyễn Quang H. nhưng được giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Các vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T - TP. Hà Nội theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/11/2021 giữa Chi cục Thi hành án huyện T – TP. Hà Nội và Công an huyện T – TP. Hà Nội).

2.2. Về dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại xác nhận đã được bồi thường toàn bộ thiệt hại và không có yêu cầu gì khác nên không giải quyết.

2.3. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

2.4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo, đại diện người bị hại.
- VKSND huyện T;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an huyện T;
- Chi cục THA huyện T;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Văn Thắng**